

HOÀNG SA TRƯỜNG SA ĐẢO CHÌM VÀ ĐẢO NỔI.

**Đọc ĐẢO CHÌM của thi sĩ Trần Đăng Khoa.
Nhớ đảo nổi của Tô Thùy Yên**

Giao Chỉ, San Jose. Tạp ghi về chuyện thơ trên đảo

Như thường lệ, tôi vào thư viện tại San Jose khu Việt ngữ. Vừa đọc sách vừa tìm hiểu văn học quê hương ngày nay. Tìm thấy cuốn sách mỏng của cây viết nổi tiếng mới phát hành mà đã được tái bản 25 lần. Không biết là phát hành bao lâu, tại sao lại in lại nhiều lần như vậy. Tên tuổi Trần Đăng Khoa đã từng là thi sĩ thần đồng trong nhiều năm và bây giờ viết văn xuôi cũng nổi danh như làm thơ. Cuốn sách anh viết có tựa đề là Đảo Chìm. Không phải là đảo có chim bay mà là đảo san hô mọc trên nền đất còn nằm dưới biển sâu. Hải quân cấm lều lênh đênh trên biển để chờ vài chục năm sau đảo chìm sẽ nổi lên. Đây là những hòn đảo chìm trong số quần đảo Trường Sa hiện còn trong tay Hải quân Việt Nam. Đọc truyện này tôi ghi nhận được 2 điều. Sinh hoạt của Hải Quân Hà Nội qua những bài văn và thơ của tác giả. Đời sống cũ

Sinh hoạt của Hải Quân Hà Nội qua những bài văn và thơ của tác giả. Đời sống của chiến binh cũng bắt đầu gọi theo miền Nam là lính. Không gọi là bộ đội nữa. Đời lính rất vất vả. Thơ văn của Đăng Khoa xuất sắc nhưng vẫn còn ảnh hưởng giáo điều. Vẫn còn âm hưởng của văn chương tuyên truyền. Trong những bài thơ ca ngợi đời sống hy sinh trên đảo Trường Sa. Tuyệt đối không nhắc đến những đảo chung quanh còn trong tay Trung Cộng. Cũng không nhắc đến cuộc thảm sát tàn khốc năm xưa với quân lệnh cộng sản Hà Nội không cho nổ súng chống trả quân thù. Trong những văn thơ tự do có bài mừng ngày tác giả được nhận là đảng viên. Tướng hải quân Giáp văn Cương được coi là thần tượng của thủy thủ đã giảng cho lính đảo lý do không cho đi phép như quân luật ấn định. Thời hạn đi đảo là 4 năm có được về phép. Tướng tâm sự rằng rất muốn cho các em đi phép nhưng nhà nước còn giới hạn phương tiện nên các em phải hy sinh. Tàu thì có đầy những quân đội thiếu xăng. Đành phải hy sinh. Tướng muốn ra ở đảo hy sinh với các em nhưng không có ai thay ông làm lãnh đạo. Nên Tướng đành phải làm lãnh đạo ra lệnh cắt phép các em. Bốn năm chưa được về phép. Đất nước tham nhũng và phung phí như điên. Đang thời bình các anh lãnh đạo phải thi hành cho bằng được, sao lại cắt phép lính. Thêm vào đó, thơ văn của thi sĩ rất hay nhưng vẫn

không qua được giáo điều. Tất cả vì Tổ Quốc. Mỗi bài, mỗi đoạn, mỗi câu đều có tổ quốc. Sách báo của Hà Nội có mặt rất nhiều trong thư viện Hoa Kỳ. Phải ghi nhận rằng phần lớn đã qua thời kỳ tuyên truyền chính trị. Đọc thơ văn Trường Sa của Trần Đăng Khoa Hà Nội chợt nhớ lại bài Hành bất hủ về Hoàng Sa của Tô Thùy Yên, Sài Gòn.

Ta sẽ thấy trong khoảng khắc thi nhân miền Nam trở lại là con người đứng giữa trời đất mênh mông. Tưởng như vẫn là Hoàng sa một thời của Việt Nam Cộng Hòa. Cũng vẫn là Trường xa ngày nay của Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa. Vẫn đứng giữa trời mây nước bao la. Thi sĩ của Sài Gòn sau 10 năm tù đầy đã lấy chút rượu hồng đổ vào bếp lửa mà gọi là xóa được cuộc bể dâu này. Thi sĩ Tô Thùy Yên đã ra đi, tôi còn nhớ bác Phan Lạc Phúc bên Úc châu báo tin cho Giao Chỉ rồi đọc hết bài thơ tâm đắc của anh em. Tô Thùy Yên dân Nam Kỳ khi đi tù về cất lời cảm ơn bất hủ. Ông cảm ơn ai? Cảm ơn hoa đã vì ta mà nở.

Bác Phúc Bắc Kỳ di cư cũng từ nhà tù cộng sản lạc đường qua Úc. Bác than rằng được sống tự do, chưa biết cảm ơn ai, nào ngờ có bạn tù đã cảm ơn bông hoa mới nở. Ông Phan Lạc Phúc ngày nay cũng đã đi xa rồi.

Còn ông Hoàng Phong Linh Võ đại Tôn của tôi ơi. Ông nằm một chỗ mà hô hào Mẹ Việt Nam ơi, chúng con vẫn còn đây. Thơ của ông đến chết vẫn còn nguyên hồn nước. Thăm cả nhà bên nước Úc. Miền đất phía dưới cõi trần gian. Chuyện vẫn vơ trong thư viện Hoa Kỳ. Từ thơ Trường Sa của tuổi trẻ Trần Đăng Khoa Hà Nội mà lạc đến Sài Gòn đọc thơ Tô Thùy Yên. Nhớ qua nước Úc kh ông gặp Phan Lạc Phúc đã đi rồi bèn hỏi thăm Võ Đại Tôn trong bệnh viện. Mỗi mùa Xuân trước 75 đọc hai câu thơ của Cao Tiều là nhớ bến đò Tân Đệ từ Nam Định mà qua quê Thái Bình. Ngày xưa, đã có lần ngồi nghe Cao Tiều hỏi chuyện em bé tù binh tại trận Quảng Trị. Ông đại tá chiến tranh chính trị hỏi rằng con bao nhiêu tuổi mà phải đi bộ đội. Quê ở đâu. Con 17 tuổi, quê Thái Bình. Con đi cho anh con, anh con gãy chân nên ở nhà làm ruộng. Mỗi nhà phải đi một người. Quê con ở Thái Bình. Cao Tiều nói rằng ông cũng quê Thái Bình, để ông nói với anh em trông nom cho con. Bao lâu nay ông chưa gặp được người Thái Bình.

Các bạn nghe câu chuyện tạp ghi vớ vẩn của tôi đã nghĩ sao. Xin đọc dưới đây bài thơ HÀNH của bạn Tô Thùy Yên, người cảm ơn hoa nở và muốn lấy rượu hồng mà rửa sạch đau thương của chiến tranh Việt Nam,

Thân ái, Giao Chỉ San Jose.

Trường Sa hành

Tô Thùy Yên

Toujours il y eut cette clameur,

Toujours il y eut cette fureur...

(Saint John Perse)

Trường Sa! Trường Sa! Đảo chuyển choáng!
Thăm thẳm sâu vây trắng bốn bề
Lính thú mười người lạ sóng nước
Đêm nằm còn tưởng đảo trôi đi

Mùa Đông Bắc, gió miên man thổi
Khiến cả lòng ta cũng rách tưa
Ta hỏi han, hề, Hiu Quạnh Lớn
Mà Hiu Quạnh Lớn vẫn làm ngư

Đảo hoang, vắng cả hồn ma quỷ
Thảo mộc thời nguyên thủy lạ tên
Mỗi ngày mỗi đắp xanh rờn lạnh
Lên xác thân người mãi đứng yên

Bốn trăm hải lý nhớ không tới
Ta khóc cười như tự bạo hành
Đập giận, vác khòm lưng nhẩn nhục
Đường thân thế lỡ, cố đi nhanh

Sóng thiên cổ khóc, biển tang chế
Hữu hạn nào không tủi nhỏ nhoi?
Tiếc ta chẳng được bao nhiêu lệ
Nên tưởng trùng dương khóc trắng trời

Mùa gió xoay chiều, gió khốc liệt
Bãi Đông lở mất, bãi Tây bồi
Đám cây bật gốc chờ tan xác
Có hỡi ra đời chẳng chọn nơi?

Trong làn nước vịnh xanh lơ mộng
Những cụm rong óng ả bập bênh
Như những tầng buồn lay động mãi
Dưới hồn ta tịch mịch long lanh

Mặt trời chiều rã rưng rưng biển
Vàng khói chim đen thảng thốt quần
Kinh động đất trời như cháy đảo...
Ta nghe chùng phồng khắp châu thân

Ta ngồi bên đống lửa man rợ
Hong tóc râu, chờ chín miếng mồi
Nghe cây dừa ngắt gió trùng điệp
Suốt kiếp đau dài nổi tả tơi

Chú em hãy hát, hát thật lớn
Những điệu vui, bất kể điệu nào
Cho ấm bữa cơm chiều viễn xứ
Cho mái đầu ta chớ cúi sâu

Ai hét trong lòng ta mỗi lúc
Như người bị bức tử canh khuya
Xé toang từng mảng đời tê điếng
Mà gửi cùng mây, đổ thảm thê

Ta nói với từng tinh tú một
Hằng đêm, tất cả chuyện trong lòng
Bãi lặn tinh thức âm u sáng
Ta thấy đầu ta cũng sáng trưng

Đất liền, ta gọi, nghe ta không?
Đập hoảng Vô Biên, tín hiệu trùng
Mở, mở giùm ta khoảng cách đặc
Con chim động giấc gào cô đơn

Ngày. Ngày trắng chói chang như giữa
Ánh sáng vang lừng điệu múa điên
Mái tóc sàu nung từng sợi đỏ
Kêu dòn như tiếng nứt hoa niên

Ôi lũ cây gầy ven bãi sục
Rễ bung còn gượng cuộc tồn sinh
Gắng tươi cho đến ngày trôi ngã
Hay đến ngày bờ tái tạo xanh

San hô mọc tua thêm cành nhánh
Những nỗi niềm kia cũng mãi khai
Thời gian kết đá mốc u tịch
Ta lấy làm bia tưởng niệm Người

3-1974

Nguồn: Tô Thùy Yên, *Thơ tuyển*, Minnesota, 1995

Cũng có bạn làm thơ Hoàng Sa, nhưng bạn Tô Thùy Yên viết bài Hành này là số 1. Miền Bắc cũng có các thi sĩ làm thơ Trường Sa. Đặng Khoa viết văn và thơ Đảo Chìm rất xuất sắc. Nhưng vẫn còn nặng nợ với tổ quốc và giáo điều. Đảo Đảo chính choáng của bác Tô đã thoát tục. Người từng viết thơ Ta Về sau 10 năm Cải tạo”

*Ta về như lá rơi về cội
Bếp lửa nhân quần ấm tối nay
Chút rượu hồng đây xin rưới xuống
Giải oan cho cuộc biển dâu này*

Bài Hành của bác không phải là bài ca đoàn thể. Đây là con người than thở với tạo hóa.

Giao Chỉ San Jose. giaochi12@gmail.com (408) 316 8393

Chuyển Đến: Võ Đại Tôn – Ngày 20/11/2023

www.vietnamvanhien.org



VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 9100 TÁC PHẨM